

**QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ
Công nghiệp số 163/2003/
QĐ-BCN ngày 13/10/2003 về
việc chuyển Công ty Vật tư
Mỏ - Địa chất thành Công ty
cổ phần Vật tư Mỏ - Địa chất.**

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG NGHIỆP

*Căn cứ Nghị định số 55/2003/NĐ-CP
ngày 28 tháng 5 năm 2003 của Chính
phủ quy định chức năng, nhiệm vụ,
quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công
nghiệp;*

*Căn cứ Nghị định số 64/2002/NĐ-CP
ngày 19 tháng 6 năm 2002 của Chính
phủ về việc chuyển doanh nghiệp nhà
nước thành công ty cổ phần;*

*Xét đề nghị của Tổng công ty Khoáng
sản Việt Nam (Công văn số 992/CV-TCLĐ
ngày 25 tháng 9 năm 2003), Phương án cổ
phần hóa Công ty Vật tư Mỏ - Địa chất và
Biên bản thẩm định Phương án của Ban
Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp Bộ
ngày 03 tháng 10 năm 2003;*

*Theo đề nghị của Ban Đổi mới và Phát
triển doanh nghiệp và Vụ trưởng Vụ Tổ
chức - Cán bộ,*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án cổ phần

hóa Công ty Vật tư Mỏ - Địa chất (doanh
nghiệp thành viên hạch toán độc lập của
Tổng công ty Khoáng sản Việt Nam) gồm
những điểm chính như sau:

1. Cơ cấu vốn điều lệ:

Vốn điều lệ của Công ty cổ phần là
7.156.000.000 đồng (bảy tỷ một trăm năm
mươi sáu triệu đồng chẵn). Trong đó:

- Tỷ lệ cổ phần của Nhà nước: 51,00%;
- Tỷ lệ cổ phần bán cho người lao động
trong Công ty: 40,17%;
- Tỷ lệ cổ phần bán ra ngoài Công ty:
8,83%.

Trị giá một cổ phần: 100.000 đồng.

**2. Giá trị thực tế của Công ty Vật tư
Mỏ - Địa chất tại thời điểm ngày 31
tháng 12 năm 2002 để cổ phần hóa**
(Quyết định số 1960/QĐ-TCKT ngày 11
tháng 8 năm 2003 của Bộ Công nghiệp) là
11.302.288.591 đồng. Trong đó, giá trị thực
tế phần vốn Nhà nước tại Công ty là
7.156.555.493 đồng.

**3. Ưu đãi cho người lao động trong
Công ty.**

Tổng số cổ phần bán ưu đãi cho 61 lao
động trong Công ty là 14.000 cổ phần với
giá trị được ưu đãi là 420.000.000 đồng.
Trong đó, số cổ phần bán ưu đãi trả
chậm cho 11 lao động nghèo là 2.800 cổ
phần, trị giá 196.000.000 đồng.

4. Về chi phí cổ phần hóa, đào tạo lại

và giải quyết lao động dôi dư, Công ty Vật tư Mỏ - Địa chất làm thủ tục, báo cáo Tổng công ty Khoáng sản Việt Nam và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt theo các quy định hiện hành.

Điều 2. Chuyển Công ty Vật tư Mỏ - Địa chất thành Công ty cổ phần Vật tư Mỏ - Địa chất

- Tên giao dịch quốc tế: MINING GEOLOGICAL EQUIPMENT JOINT STOCK COMPANY;

- Tên viết tắt: MGEC;

- Trụ sở chính: Km 1, Quốc lộ 3, xã Yên Viên, huyện Gia Lâm, Hà Nội.

Điều 3. Công ty cổ phần kinh doanh các ngành nghề:

- Kinh doanh vật tư thiết bị ngành mỏ - địa chất; kinh doanh tư liệu sản xuất phục vụ công nghiệp, giao thông, xây dựng; làm đại lý ký gửi hàng hóa;

- Khai thác chế biến khoáng sản;

- Xuất nhập khẩu vật tư thiết bị và nguyên liệu khoáng sản; sản xuất, gia công chế biến nguyên liệu khoáng sản phục vụ xuất khẩu;

- Xây lắp đường dây và trạm điện (theo giấy phép);

- Khoan phục vụ khảo sát, thăm dò các công trình;

- Dịch vụ kinh doanh kho bãi và vận tải hàng hóa;

- Kinh doanh các ngành nghề khác phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 4. Công ty cổ phần Vật tư Mỏ - Địa chất là pháp nhân theo pháp luật Việt Nam kể từ ngày được cấp đăng ký kinh doanh, thực hiện hạch toán kinh tế độc lập, được sử dụng con dấu riêng, được mở tài khoản tại ngân hàng theo quy định của pháp luật, hoạt động theo Điều lệ của Công ty cổ phần và Luật Doanh nghiệp.

Điều 5. Tổng công ty Khoáng sản Việt Nam có trách nhiệm chỉ đạo Công ty Vật tư Mỏ - Địa chất tổ chức bán cổ phần thông qua Công ty cổ phần Chứng khoán Mê Kông và tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần đầu Công ty cổ phần Vật tư Mỏ - Địa chất theo đúng quy định hiện hành.

Giám đốc và Kế toán trưởng Công ty Vật tư Mỏ - Địa chất có trách nhiệm điều hành công việc của Công ty cho đến khi bàn giao toàn bộ vốn, tài sản, lao động, đất đai cho Hội đồng quản trị và Giám đốc Công ty cổ phần Vật tư Mỏ - Địa chất.

Điều 6. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng thuộc Bộ, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Tổng công ty Khoáng sản Việt Nam, Giám đốc Công ty Vật tư Mỏ - Địa

chất và Chủ tịch Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty cổ phần Vật tư Mỏ - Địa chất chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Bộ trưởng Bộ Công nghiệp
Thư trưởng

NGUYỄN XUÂN THÚY

QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp số 164/2003/QĐ-BCN ngày 14/10/2003 về việc chuyển Công ty Thiết kế công nghiệp thành Công ty cổ phần Tư vấn Thiết kế công nghiệp.

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG NGHIỆP

Căn cứ Nghị định số 55/2003/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 64/2002/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp nhà nước thành công ty cổ phần;

Xét đề nghị của Tổng công ty Xây dựng

công nghiệp Việt Nam (Công văn số 903/CV-ĐMDN ngày 05 tháng 10 năm 2003), Phương án cổ phần hóa Công ty Thiết kế công nghiệp và Biên bản thẩm định Phương án của Ban Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp Bộ ngày 03 tháng 10 năm 2003;

Theo đề nghị của Ban Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp và Vụ trưởng Vụ Tổ chức - Cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án cổ phần hóa Công ty Thiết kế công nghiệp (doanh nghiệp thành viên hạch toán độc lập của Tổng công ty Xây dựng công nghiệp Việt Nam) gồm những điểm chính như sau:

1. Cơ cấu vốn điều lệ:

Vốn điều lệ của Công ty cổ phần là 2.022.300.000 đồng (hai tỷ hai mươi hai triệu ba trăm ngàn đồng chẵn). Trong đó:

- Tỷ lệ cổ phần của Nhà nước: 10,00%;
- Tỷ lệ cổ phần bán cho người lao động trong Công ty: 72,49%;
- Tỷ lệ cổ phần bán ra ngoài Công ty: 17,51%.

Trị giá một cổ phần: 100.000 đồng.

2. Giá trị thực tế của Công ty Thiết kế công nghiệp tại thời điểm ngày 31 tháng